TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ G** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2017/HS-ST
Ngày: 30-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G, TỈNH ĐẮK NÔNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Vạn và ông Phạm Mạnh Cường.

- Thư ký phiên toà: Bà Mai Đoàn Minh Hương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 58/2017/TLST - HS ngày 01 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2017/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN THỊ THANH H (Tên gọi khác: Như), sinh năm 1994, tại tỉnh Gia Lai; nơi ĐKHKTT: Thôn A, xã X, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nơi sinh sống: Tổ 1, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị L; bị cáo sống chung như vợ chồng với Hoàng Khánh T (*là bị cáo trong cùng vụ án)* và có 01 con sinh ngày 13/4/2016; bị bắt tạm giữ từ ngày 14/6/2017 đến ngày 23/6/2017 được cho tại ngoại; có mặt.

2. HOÀNG KHÁNH T, sinh năm 1982, tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT: Thôn 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nơi sinh sống: Tổ 1, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Hoàng Thị Thu H; cha: không xác định được; bị cáo sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị Thanh H *(bị cáo trong cùng vụ án)* và có 01 con sinh ngày 13/4/2016; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2010/HSST ngày 22/3/2010 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông kết án 04 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/10/2013, đã được xóa án tích; bị bắt tạm giam ngày

17/7/2017; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Lưu Quang S, anh Nguyễn Quang T, anh Trần Văn C (Cu Ba), anh Võ Minh H, anh Bùi Quang Đ (Bờm), anh Bùi Đình T, anh Phạm Duy Th (Thọ Đen); đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Thanh H và Hoàng Khánh T sống chung với nhau như vợ chồng tại phòng trọ thuộc tổ 1, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông. Do cả hai đều nghiện ma túy nhưng lại không có nghề nghiệp, nên H đã mua bán ma túy kiếm tiền trang trải cuộc sống. Những lúc H bận hoặc đi vắng thì T giúp H bán ma túy cho các con nghiện.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 14/6/2017, các đối tượng nghiện gồm Lưu Quang S và Nguyễn Quang Th đều trú tại thôn P, xã Đ, thị xã G đến phòng trọ của H để mua ma túy. Đến nơi, Th đứng ngoài chờ, còn Sơn một mình đi vào gặp H. Sđưa cho H 600.000đ và H bán cho S 02 tép ma túy. Sau khi mua được ma túy, S và Th điều khiển xe về hướng Đ để sử dụng, trên đường đi thì bị Công an thị xã Gia Nghĩa kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ trên người Sơn 02 túi nylon *(tép)* bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của H, Cơ quan điều tra thu giữ được 02 túi nylon kích thước (04 x 04)cm và 10 túi nylon kích thước (02 x 01)cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 67 vỏ túi nylon kích thước (06 x 10)cm; 21 vỏ túi nylon kích thước (04 x 04)cm; 05 vỏ túi nylon kích thước (01 x 2,5)cm; 19 ống nhựa đường kính 0,6cm, cao 20cm; 09 ống thủy tinh đường kính 0,6cm, cao từ 10 – 13,5cm, có vòi; 01 chai nhựa đường kính 05cm, cao 18cm, trên nắp có gắn ống thủy tinh và ống hút màu trắng; 01 áo khoác nữ màu đen và 01 túi xách màu đen là nơi H dùng cất dấu ma túy; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 4.450.000đ; 01 chứng minh nhân dân và 01 thẻ ATM đều mang tên Nguyễn Thị Thanh H.

Quá trình mở rộng điều tra, H khai nhận từ tháng 05/2017 đến ngày 13/6/2017, H mua ma túy của các đối tượng H, T, L *(đều chưa rõ nhân thân)* từ Thành phố Hồ Chí Minh về chia thành từng tép nhỏ bán lại cho các con nghiện với giá giao động từ 250.000đ đến 400.000đ tùy theo trọng lượng từng tép và H đã thực hiện hành vi mua bán tại phòng trọ 14 lần, trong đó T giúp sức cho H 04 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ 1: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 28/5/2017, Lưu Quang S và Nguyễn Quang Th đến mua ma túy để sử dụng. Do đang bận nên H lấy 01 tép ma túy đưa cho T để bán cho S với giá 300.000đ.

Lần thứ 2: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 01/6/2017, Trần Văn Ch *(thường gọi là Cu Ba)* đến mua ma túy để sử dụng. Do không có ở nhà nên H đã gọi điện nhờ T bán và T đã bán cho Ch 01 tép ma túy với giá 300.000đ.

Lần thứ 3: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 01/6/2017, Võ Minh H đến mua ma túy để sử dụng. Do đang bận nên H lấy 01 tép ma túy đưa cho T để bán cho H với giá 300.000đ.

Lần thứ 04: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 11/6/2017, Lưu Quang S đến mua ma túy để sử dụng. H lấy 01 tép ma túy đá trong túi xách của mình đưa cho T để bán cho S với giá 300.000đ.

Lần thứ 05: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 06/6/2017, H bán 01 tép ma túy cho Lưu Quang S và Nguyễn Quang Th, với giá 300.000đ.

Lần thứ 06: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 08/06/2017, H bán 01 tép ma túy cho Bùi Quang Đ *(thường gọi là Bờm)* với giá 400.000đ.

Lần thứ 07: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 10/6/2017, H bán 01 tép ma túy cho Phạm Duy Th *(thường gọi là Thọ Đen)* với giá 300.000đ.

Lần thứ 08, 09: Từ khoảng 13 giờ 30 phút đến 14 giờ ngày 10/6/2017, H bán 02 tép ma túy đá cho Võ Minh H với giá 500.000đ.

Lần thứ 10: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 10/6/2017, H bán 01 tép ma túy cho Bùi Quang Đ với giá 300.000đ.

Lần thứ 11: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 11/6/2017, H bán 01 tép ma túy cho Phạm Duy Th với giá 300.000đ.

Lần thứ 12: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 11/06/2017, H bán 01 tép ma túy cho Bùi Quang Đ với giá 280.000đ.

Lần thứ 13: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/6/2017, H bán 01 tép ma túy cho Phạm Duy Th với giá 300.000đ.

Lần thứ 14: Ngày 13/06/2017, H bán 01 tép ma túy cho Bùi Quang Đ với giá 250.000đ.

Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ của Lưu Quang S: 02 túi nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng *(Sơn mua của Nguyễn Thị Thanh H)*.

- Thu giữ của Nguyễn Thị Thanh H:

+ 12 túi nylon *(02 túi kích thước 04 x 04cm, 10 túi kích thước 02 x 01cm)*, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng.

+ 67 vỏ túi nylon màu trắng, miệng sọc màu đỏ, kích thước (06 x 10)cm.

+ 21 vỏ túi nylon màu trắng, miệng sọc màu đỏ, kích thước (04 x 04)cm.

+ 05 vỏ túi nylon màu trắng, kích thước (01 x 2,5)cm.

+ 19 ống nhựa màu trắng, dạng ống hút, đường kính 0,6cm, cao 20cm.

+ 09 ống thủy tinh màu trắng, dạng tròn, đường kính 0,6cm, cao từ 10 – 13,5cm, có vòi.

+ 01 chai nhựa màu trắng, đường kính 05cm, cao 18cm, trên nắp có gắn ống thủy tinh và ống hút màu trắng *(hay còn gọi là bình đá)*.

+ 01 áo khoác nữ dài tay màu đen, hiệu DIVIDEO;

+ 01 túi xách nữ màu đen, bọc kim loại màu vàng, kích thước (18 x 18 x 12)cm.

+ 01 chứng minh nhân dân + 01 thẻ ATM mang tên Nguyễn Thị Thanh H.

+ Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 4.450.000đ thu giữ của Nguyễn Thị Thanh H; 700.000đ thu giữ của Hoàng Khánh T.

Tại bản Kết luận giám định số 34/PC54 ngày 19/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- Tinh thể trong suốt thu giữ của Lưu Quang S gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,3399 gam. Hoàn trả còn lại sau giám định có trọng lượng 0,1717 gam.

- Tinh thể trong suốt thu giữ của Nguyễn Thị Thanh H gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 9,1668 gam. Hoàn trả còn lại sau giám định có trọng lượng 6,4152 gam.

Tổng lượng ma túy Hiền sử dụng để bán là: 0,3399 gam + 9,1668 gam = 9,5067 gam.

Tổng trọng lượng mẫu vật còn lại sau giám định là: 0,1717 gam + 6,4152 gam = 6,5869 gam *(mẫu vật đều được niêm phong)*.

(Theo Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất, quy định Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 67).

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra xác định số tiền 700.000đ thu giữ của Hoàng Khánh T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã trả lại cho T. Đối với số tiền 4.450.000đ thu giữ của Nguyễn Thị Thanh H, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định 1.900.000đ là do H bán quần áo, không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho H cùng 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM.

Tại bản Cáo trạng số 57/CTr-VKS ngày 30 tháng 10 năm 2017, Viện trưởng

Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, tỉnh Đắk Nông đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H và Hoàng Khánh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội danh, điểm, khoản và Điều luật áp dụng như Cáo trạng là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 14/6/2017 đến ngày 23/6/2017, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Khánh T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/7/2017.

Các biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 6,5869 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn trả sau giám định *(đã được niêm phong)*.

Tịch thu, tiêu hủy: 67 vỏ túi nylon kích thước (06 x 10)cm; 21 vỏ túi nylon kích thước (04 x 04)cm; 05 vỏ túi nylon kích thước (01 x 2,5)cm; 19 ống nhựa đường kính 0,6cm, cao 20cm; 09 ống thủy tinh đường kính 0,6cm, cao từ 10 – 13,5cm, có vòi; 01 chai nhựa đường kính 05cm, cao 18cm, trên nắp có gắn ống thủy tinh và ống hút màu trắng; 01 áo khoác và 01 túi xách không còn giá trị sử dụng (*có đặc điểm như trong biên bản giao vật chứng ngày 01/11/2017 giữa Công an thị xã Gia Nghĩa và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông*).

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 2.550.000đ do Nguyễn Thị Thanh H bán ma túy mà có.

Chấp nhận ngày 27/7 và 25/8/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa trả lại 700.000đ cho Hoàng Khánh T; trả lại 1.900.000đ + 01 chứng minh nhân dân + 01 thẻ ATM cho Nguyễn Thị Thanh H.

Tại phiên tòa các bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H và Hoàng Khánh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật của vụ án và các chứng cứ khác đã được lưu trong hồ sơ.

[2] Hội đồng xét xử nhận định: Khoảng thời gian từ ngày 28/5/2017 đến ngày 14/6/2017 tại phòng trọ thuộc tổ 1, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Thị Thanh H đã 15 lần bán ma túy trái phép cho các đối tượng nghiện ma túy, trong đó có Lưu Quang S. Ngày 14/6/2017 phát hiện và thu giữ trên người của S 0,3399 gam ma túy, khám xét và thu giữ tại phòng trọ của H 9,1668 gam ma túy. Hoàng Khánh T biết H bán ma túy để kiếm lời nên đã 04 lần giúp H bán ma túy trái phép. Tổng trọng lượng ma túy mà H và Tmua bán trái phép là 9,5067 gam. Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thanh H và Hoàng Khánh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã G truy tố các bị cáo về tội danh và Điều luật như Cáo trạng là có căn cứ.

Điều 194 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

b) Phạm tội nhiều lần;

……

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý độc quyền đối với các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, phạm tội với lỗi cố ý và vì mục đích tư lợi. Do vậy cần xử phạt mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để trừng trị, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, ngăn ngừa tội phạm.

[4] Quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo; tự nhận tội và khai ra những những hành vi phạm tội khác của mình; tại phiên toà cũng đã thể hiện thái độ ăn năn, hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ

một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước. Bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và tại thời điểm xét xử bị cáo đang nuôi con nhỏ (sinh ngày 13/4/2016) nên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

[5] Trong vụ án này bị cáo H có vai trò chính, thực hiện hành vi phạm tội tích cực nên cần xử phạt mức hình phạt cao hơn bị cáo T. Đối với bị cáo T, mặc dù thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức nhưng lại có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông kết án 04 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, vai trò và nhân thân của bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 6,5869 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn trả sau giám định *(đã được niêm phong)*.

- Tịch thu tiêu hủy 67 vỏ túi nylon kích thước (06 x 10)cm; 21 vỏ túi nylon kích thước (04 x 04)cm; 05 vỏ túi nylon kích thước (01 x 2,5)cm; 19 ống nhựa đường kính 0,6cm, cao 20cm; 09 ống thủy tinh đường kính 0,6cm, cao từ 10 – 13,5 cm, có vòi; 01 chai nhựa đường kính 05cm, cao 18cm, trên nắp có gắn ống thủy tinh và ống hút màu trắng; 01 áo khoác và 01 túi xách.

(Theo biên bản giao vật chứng ngày 01/11/2017 giữa Công an thị xã Gia Nghĩa và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.550.000đ do bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phạm tội mà có.

- Cơ quan điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa xác định số tiền 1.900.000đ thu giữ của bị cáo H và 700.000đ thu giữ của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[7] Đối với các đối tượng H, T, L là người bán ma túy cho bị cáo H, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được thân nhân, lai lịch nên tiếp tục điều tra, xác minh, nếu có đủ căn cứ thì xử lý sau là phù hợp. Đối với Lưu Quang S, Nguyễn Quang Th, Phạm Duy Th, Bùi Quang Đ, Võ Minh H, Trần Văn Ch là người mua ma túy để sử dụng và đã sử dụng hết. Ngoài ra, Lưu Quang S còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy nhiên chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa đã xử lý hành chính các đối tượng trên là phù hợp.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố Nguyễn Thị Thanh H, Hoàng Khánh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh H (tên gọi khác: Như) 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, được trừ thời gian bị cáo đã tạm giam từ ngày 14/6/2017 đến ngày 23/6/2017, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Khánh T 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/7/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 6,5869 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn trả sau giám định*;* 67 vỏ túi nylon kích thước (06 x 10)cm; 21 vỏ túi nylon kích thước (04 x 04)cm; 05 vỏ túi nylon kích thước (01 x 2,5)cm; 19 ống nhựa đường kính 0,6cm, cao 20cm; 09 ống thủy tinh đường kính 0,6cm, cao từ 10 – 13,5cm, có vòi; 01 chai nhựa đường kính 05cm, cao 18cm, trên nắp có gắn ống thủy tinh và ống hút màu trắng; 01 áo khoác và 01 túi xách không còn giá trị sử dụng *(có đặc điểm như trong biên bản giao vật chứng ngày 01/11/2017 giữa Công an thị xã Gia Nghĩa và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông).*

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.550.000đ *(hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng)* theo giấy ủy nhiệm chi số 08 lập ngày 02/11/2017.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa trả lại 700.000đ *(bảy trăm nghìn đồng)* cho Hoàng Khánh T; trả lại 1.900.000đ *(một triệu chín trăm nghìn đồng)* + 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM cho Nguyễn Thị Thanh H.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc Nguyễn Thị Thanh H, Hoàng Khánh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn

mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
-VKSND tỉnh Đ;
- VKSND TX G;
- Công an thị xã G;
- Cơ quan THA Hình sự Công an TX G;
- Chi cục THADS TX G;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thắm